

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Con chung: Có hai người con chung là Nguyễn Nhật D, sinh ngày 14/01/2009 và Nguyễn Thái D, sinh ngày 03/6/2013, hiện chi G đang nuôi dưỡng.

Trường hợp, ly hôn chị G yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu tòa giải quyết.

Nợ chung: Không có.

*Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp cho anh Nguyễn Văn T nhưng anh không có ý kiến.*

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Về thủ tục tố tụng:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc chị G yêu cầu ly hôn với anh T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa dân sự sơ thẩm lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự này.

Về nội dung vụ án:

[1] Về hôn nhân: Chị G và anh T tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng năm 2008 nhưng không có đăng ký kết hôn. Do đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa chị G và ông Tiệm không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[2] Về con chung: Xét yêu cầu nuôi con của chị G thấy rằng cháu Nhật D và Thái D đang chung sống ổn định và có nguyện vọng được tiếp tục chung sống với chị G, anh T không có ý kiến gì về con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị G. Giao các con chung cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng, chị G không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị G phải chịu số tiền là 300.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do chị G đã nộp tạm ứng án phí nên được đối trừ không phải nộp tiếp.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ nêu trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn T.

Áp dụng khoản 1 Điều 14, các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Đoàn Thị Cẩm G và anh Nguyễn Văn T là vợ chồng.

[2] Về con chung: Giao các con chung là Nguyễn Nhựt D, sinh ngày 14/01/2009 và Nguyễn Thái D, sinh ngày 03/6/2013 cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng, chị G không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Cẩm G phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Ngày 13/5/2022 chị G đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014943 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị G được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được nhận hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Quốc Văn**